TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2021/HS-ST
Ngày: 20-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diện

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Bảo

Bà Trần Thị Ánh Tuyết

- Thư ký phiên toà: Bà Hứa Thu Hằng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố NĐ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NĐ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tiến Nam – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NĐ tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 171/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Hồng S, sinh năm 1975; nơi sinh: tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số 171 đường TTT, phường LV, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê K và bà: Lê Thị M; tiền án: ngày 03-9-2013 Tòa án nhân dân thành phố NĐ xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (ngày 28-6-2019 được đình chỉ thi hành phần án phí); ngày 07-7-2017 Tòa án nhân dân thành phố NĐ xử phạt 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (thực hiện tội phạm ngày 13-4-2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13-5-2019); tiền sự: không; nhân thân: ngày 14-01-2009 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc" thời hạn 24 tháng, ngày 14-6-2013 bị Công an phường LV thành phố NĐ xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt, tạm giữ ngày 05-5-2021, chuyển tạm giam ngày 08-5-2021; có mặt.

Bị hại:

1. Ông Lê K, sinh năm 1943; nơi cư trú: số 171 đường TTT, phường LV, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định; có mặt.

2. Anh Vũ Thế L, sinh năm 1979; nơi cư trú: số 16 đường HS, phường LH, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hồng S là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên sống phụ thuộc vào bố đẻ là ông Lê K, sinh năm: 1943 tại nhà số: 171 TTT phường LV thành phố NĐ. Tuy cùng chung sống nhưng ông K không giao chìa khóa nhà cho S. Tháng 01-2020, ông K dùng tiền tiết kiệm từ lương hưu của mình mua 01 chiếc tivi nhãn hiệu Samsung màu đen 50 inch màn hình phẳng để trên tủ kệ phòng khách. Đầu tháng 01-2021, S nảy sinh ý định trộm cắp chiếc tivi trên nên đã tìm được chiếc chìa khóa dự phòng để trong tủ quần áo của ông K, mục đích chờ khi nào ông K đi vắng sẽ mở khóa cửa vào nhà lấy tài sản. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21-02-2021, S biết ông K có cuộc họp phải đi ra khỏi nhà nên S mang theo chìa khóa dự phòng, một mình đi bộ đến phòng trọ tại địa chỉ số 499 đường TTT phường LV thành phố NĐ gặp bạn là anh Trần Việt C, sinh năm 1982, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 34/659 đường TC phường HL thành phố NĐ. Tại đây, S lấy lí do chiếc tivi của gia đình mình to quá, muốn đổi chiếc nhỏ hơn nên nhờ anh C đi xe máy đến nhà S chở chiếc tivi mang đi bán. Sau đó anh C điều khiển xe máy chở S về nhà thì thấy cửa khóa ngoài. Anh C đứng ngoài chờ, nhìn thấy S dùng chìa khóa dự phòng của ông K mở cửa vào trong nhà bê chiếc tivi đặt lên yên xe máy rồi quay trở lại khóa cửa. Sau đó S ngồi sau xe anh C chở chiếc tivi đến cửa hàng điện tử XS tại địa chỉ số 75 đường ĐB phường CB thành phố NĐ bán cho ông Nguyễn Xuân S sinh năm 1956 là chủ cửa hàng được 3.500.000 đồng. Số tiền này S mời anh C đi ăn hết 100.000 đồng, còn lại S tiêu xài cá nhân hết. Ông S sau khi mua chiếc tivi trên đã bán lại cho anh Hoàng Ngọc T, sinh năm 1975, nơi cư trú: số 752 đường ĐB phường LH thành phố NĐ với số tiền 4.500.000 đồng. Ngày 25-2-2021, anh T đã bán lại cho một người không quen biết.

Ngày 04-3-2021, ông Lê K đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố NĐ để trình báo vụ việc. Tại Cơ quan điều tra, ông K, ông S, anh T và anh C khai báo sự việc như trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 12-3-2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố NĐ kết luận: Chiếc tivi nhãn hiệu Samsung, màu đen (chưa thu hồi được) là vật chứng trong vụ án có trị giá 5.000.000 đồng. Ông K có quan điểm không yêu cầu S bồi thường trị giá chiếc ti vi và không đề nghị gì khác.

Quá trình xác minh giải quyết vụ việc trên, Cơ quan điều tra tiếp nhận, làm rõ Lê Hồng S còn thực hiện một vụ trộm cắp tài sản khác như sau*:*

Khoảng 02 giờ ngày 03-3-2021, Lê Hồng S một mình đi bộ từ nhà đến khu vực phường LV thành phố NĐ mục đích tìm tài sản sở hở để trộm cắp. Khi đi đến khu vực Đình TM phường LV thành phố NĐ thì phát hiện trong sân Đình TM, phía trước cửa kho (cạnh nhà vệ sinh) có để một số dụng cụ xây dựng của anh Vũ Thế L, sinh năm 1979, nơi cư trú: số 16 đường HS phường LH thành phố NĐ. Lúc này đêm khuya, S quan sát xung quanh không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp các công cụ xây dựng này để bán lấy tiền tiêu xài. S tiến vào kho vật liệu, lấy 01 chiếc xe cải tiến rồi bê: 02 sàn cốt pha bằng kim loại kích thước (147x35) cm và (120x35) cm; 02 thanh kim loại hình hộp hàn dính liền với nhau chiều dài 2,4m; 02 thanh kim loại Ø27 chiều dài 3,5m và 2,25m; 01 thanh kim loại Ø34 chiều dài 03m; 01 thanh kim loại Ø21 chiều dài 02m; 03 thanh kim loại Ø48 chiều dài 03m, 2,5m và 02m; 01 cuộn sắt Ø6 nặng 17kg đặt lên xe cải tiến rồi đẩy xe rời khỏi hiện trường. S đẩy xe đi theo đường TM hướng ra đường TTT, phường LV thành phố NĐ. Khi đi đến số nhà 225 đường TTT thì bị tổ công tác của Công an phường LV phát hiện thấy nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại đây, S thừa nhận số dụng cụ xây dựng này là tài sản trộm cắp được. Tổ công tác đã đưa S và số vật chứng trên về trụ sở Công an phường để làm việc.

Sáng ngày 03-3-2021, anh Vũ Thế L phát hiện bị mất trộm số tài sản nêu trên nên đã đến Công an phường LV thành phố NĐ để trình báo. Công an phường LV đã hoàn thiện hồ sơ ban đầu sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố NĐ để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá số 22/KL-HĐĐGTS ngày 24-3-2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố NĐ kết luận:

- 01 chiếc xe cải tiến (dạng xe bò) có trị giá: 510.000 đồng
- 02 sàn cốt pha bằng kim loại có trị giá: 147.000 đồng
- 02 thanh kim loại hình hộp có trị giá: 91.000 đồng
- 02 thanh kim loại Ø27 có trị giá: 21.000 đồng
- 01 thanh kim loại Ø34 có trị giá: 49.000 đồng
- 01 thanh kim loại Ø21 có trị giá: 21.000 đồng
- 03 thanh kim loại Ø48 có trị giá: 161.000 đồng
- 01 cuộn sắt Ø6 có trị giá: 119.000 đồng

Tổng giá trị các công cụ xây dựng nêu trên có tổng trị giá là: 1.119.000 đồng. Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho anh Vũ Thế L, anh L nhận lại và không có đề nghị gì khác.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Hồng S đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình vào ngày 21-02-2021 và ngày 03-3-2021 như đã nêu trên. Trong quá

trình được Cơ quan điều tra tạm cho về để củng cố hồ sơ tài liệu, S đã bỏ trốn khỏi địa phương nên ngày 30-4-2021, Cơ quan điều tra có Quyết định truy nã đối với Lê Hồng S. Ngày 05-5-2021, S đến trụ sở Công an phường LV thành phố NĐ để đầu thú.

Đối với anh Trần Việt C được S nhờ chở chiếc tivi mang đi bán và ông Nguyễn Xuân S, anh Hoàng Ngọc T khi mua chiếc tivi trên không biết đây là tài sản do S phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm pháp lý.

Bản Cáo trạng số 174/CT-VKS ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố NĐ truy tố Lê Hồng S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, bị cáo Lê Hồng S khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản Cáo trạng. Bị hại là ông Lê K giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NĐ giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Hồng S theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm g, điểm i khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Lê Hồng S phạm tội "Trộm cắp tài sản"; xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố NĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố NĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Hồng S và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Hồng S phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21-02-2021, Lê Hồng S đã có

hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc chiếc tivi Samsung màu đen 50 inch có trị giá 5.000.000 đồng của ông Lê K tại nhà số 171 TTT phường LV thành phố NĐ. Khoảng 02 giờ ngày 03-3-2021, Lê Hồng S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt: 01 chiếc xe cải tiến; 02 sàn cốt pha bằng kim loại; 02 thanh kim loại hình hộp hàn dính liền nhau; 02 thanh kim loại Ø27; 01 thanh kim loại Ø34; 01 thanh kim loại Ø21; 03 thanh kim loại Ø48; 01 cuộn sắt Ø6 có tổng trị giá 1.119.000 đồng của anh Vũ Thế L tại khu vực Đình TM phường LV thành phố NĐ. Tổng trị giá tài sản Lê Hồng S chiếm đoạt được là 6.119.000 đồng. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ nhưng vẫn thực hiện vì mục đích tư lợi, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với tình tiết định khung là "Tái phạm nguy hiểm".

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố NĐ là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị xử lý hành chính (đã được xóa tiền sự). Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên" quy định tại điểm g, điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vấn đề dân sự: Bị hại là ông Lê K không yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá chiếc tivi nhãn hiệu Samsung; anh Vũ Thế L đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm g, điểm i khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Hồng S 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 05-5-2021.

2. Án phí: Bị cáo Lê Hồng S phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Hồng S, bị hại là ông Lê K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. anh Vũ Thế L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- VKSND tp. Nam Định (02 bản);
- TAND tỉnh Nam Định;
- Công an tp. Nam Định;
- Chi cục THADS tp. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diện